

Bản án số: 377/2020/HS- PT  
Ngày: 08/7/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thành Văn
- *Các thẩm phán:* Ông Phạm Công Mười  
Ông Hoàng Minh Thịnh

***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Lê Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Ngọc Đảm - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 143/2020/TLPT- HS ngày 21 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo R Gunawan do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 07/2020/HSST ngày 19/03/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo:

- Bị cáo: **R Gunawan**, sinh năm 1966, nơi sinh: M, Indonesia; Nơi cư trú: đường IM, thôn PT, xã MP, tỉnh BS, thành phố M, Cộng hòa Indonesia; Nghề nghiệp: Nhân viên công ty tư nhân; Văn hóa: 12/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Indonesia; Cha: B Gunawan (chết); Mẹ: S (chết); chồng: M (đã ly hôn); có 01 người con sinh năm 1990;

Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị bắt ngày 06 tháng 7 năm 2019 – Có mặt.

- *Bào chữa cho bị cáo có các luật sư:* Vũ Anh T và Luật sư Huỳnh Thị Ph – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh

- *Người phiên dịch:* ông Cao Tài L – Cộng tác viên phiên dịch Phòng công chứng số 1 tỉnh Tây Ninh.

Địa chỉ: đường X, phường 21, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 05-7-2019, qua máy soi luồng nhập cảnh từ Campuchia vào Việt Nam, Trạm kiểm soát liên hợp Cửa khẩu quốc tế M, lực lượng Hải quan phối hợp lực lượng Biên phòng phát hiện bên trong va li màu nâu có dòng chữ Samsonnite của R Gunawan, phía bên trên là quần áo, dưới quần áo có vách ngăn bằng bìa carton là một bọc nylon quần bằng keo màu vàng, bên trong có chứa chất ma túy. Lực lượng chức năng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với R Gunawan về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy cùng một số đồ vật có liên quan.

Tại Kết luận giám định số: 991/KL-KTHS ngày 09-7-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh đã kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) bọc nylon quần bằng keo màu vàng (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; là loại Methamphetamine; khối lượng 6.733,5822 gam.

Qua điều tra Retty Guanawan khai nhận:

R Gunawan và M là người Indonesia quen biết nhau tại Indonesia vào năm 2017. Sau thời gian quen biết, M gợi ý cho R Gunawan vận chuyển ma túy từ Campuchia về Philippin sẽ trả tiền công mỗi chuyến 500 USD, chi phí đi lại và tiền công sẽ được chi trả sau khi vận chuyển ma túy thành công, R Gunawan đã đồng ý. Phương thức thực hiện theo sự sắp xếp và chỉ đạo của M, phương tiện liên lạc bằng phần mềm Whatsapp tại các địa điểm do M quy định.

Ngày 03 tháng 7 năm 2019, M đưa R Gunawan ra Bến tàu B - Indonesia để đi Malaysia và 01 vé máy bay để đi từ Malaysia sang Sân bay T - Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Ngày 05-7-2019, khi đến Sân bay T - Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam, R Gunawan liên hệ và được M hướng dẫn mua vé xe buýt từ Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam đi Campuchia bằng đường bộ qua Cửa khẩu Quốc tế M, tỉnh Tây Ninh.

Đến Thành phố P - Campuchia, theo hướng dẫn của M, R Gunawan thuê phòng số 201, Khách sạn P1 và thông báo cho M biết số phòng để chờ người đến giao ma túy. Khoảng 15 giờ cùng ngày có một thanh niên da đen, không rõ họ, tên đến giao cho R Gunawan một va li màu nâu có dòng chữ Samsonnite và một vé máy bay để đi từ Sân bay T, Việt Nam sang Manila, Philippin. Theo hướng dẫn của M, R Gunawan đến Bến xe D tại Thành phố P, Campuchia đi xe buýt có ký hiệu D&D về Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Khoảng 20 giờ ngày 05-7-2019 đến Cửa khẩu quốc tế M, Việt Nam, R Gunawan có Hộ chiếu số B9499058 mang va li vào máy soi hành lý làm thủ tục nhập cảnh vào Việt Nam, qua máy soi hành lý, lực lượng Hải quan xác định là ma túy nên phối hợp lực lượng Biên phòng bắt giữ R Gunawan.

\* Tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2020/HSST ngày 19/03/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh quyết định.

- Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 329 của Bộ luật Tổ tụng hình sự;

Xử phạt bị cáo R Gunawan tử hình về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

- Án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 17/03/2020 bị cáo R Gunawan làm đơn kháng cáo xin giảm án.

\* Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, số lượng ma túy lớn, có tính chất vận chuyển ma túy xuyên Quốc gia. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Tòa sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án tử hình là có căn cứ. Bị cáo thành khẩn khai báo nhưng lượng ma túy lớn nên không thể giảm nhẹ cho bị cáo. Đề nghị bác kháng cáo, giữ y án sơ thẩm.

- Ý kiến của các luật sư bào chữa cho bị cáo: Với hành vi của bị cáo thì chúng tôi đồng quan điểm với Viện kiểm sát về tội danh. Về hình phạt việc cách ly vĩnh viễn bị cáo khỏi cuộc sống cộng đồng là quá nặng. Bị cáo không biết pháp luật Việt Nam, chỉ là người làm thuê, số lượng ma túy đã bị tịch thu chưa được đưa ra cộng đồng, tác hại không có, là công dân trong cộng đồng ASIAN. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đối chiếu với các chứng cứ có tại hồ sơ, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy Tòa cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo R Gunawan phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” là có căn cứ, đúng pháp luật bởi vì:

[1] R Gunawan và M là người Indonesia quen biết nhau tại Indonesia năm 2017. Sau thời gian quen biết, M gợi ý cho R Gunawan vận chuyển ma túy từ Campuchia về Philippin sẽ trả tiền công mỗi chuyến 500 USD, chi phí đi lại và tiền công sẽ được chi trả sau khi vận chuyển ma túy thành công, R Gunawan đã đồng ý. Phương thức thực hiện theo sự sắp xếp và chỉ đạo của M, phương tiện liên lạc bằng phần mềm Whatsapp tại các địa điểm do M quy định.

Ngày 03/7/2019, M đưa R Gunawan ra Bến tàu B - Indonesia để đi Malaysia và 01 vé máy bay để đi từ Malaysia sang Sân bay T - Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Ngày 05/7/2019, khi đến Sân bay T - Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam, R Gunawan liên hệ và được M hướng dẫn mua vé xe buýt từ Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam đi Campuchia bằng đường bộ qua Cửa khẩu Quốc tế M, tỉnh Tây Ninh.

Đến Thành phố P - Campuchia, M hướng dẫn cho R Gunawan thuê phòng số 201, Khách sạn P1 và chờ người đến giao ma túy. Khoảng 15 giờ cùng ngày có một thanh niên da đen, không rõ họ tên đến giao cho R Gunawan một va li màu nâu có dòng chữ Samsonnite và một vé máy bay để đi từ Sân bay T, Việt

Nam sang Manila, Philippin. M hướng dẫn R Gunawan đến Bến xe D tại Thành phố P, Campuchia đi xe buýt về Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Khoảng 20 giờ ngày 05/7/2019 đến Cửa khẩu quốc tế M, Việt Nam, R Gunawan mang va li vào máy soi hành lý làm thủ tục nhập cảnh vào Việt Nam, qua máy soi hành lý lực lượng Hải quan xác định là ma túy, nên R Gunawan bị bắt giữ. Theo kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh số 991/KL-KTHS ngày 09/7/2019 thì mẫu tinh thể màu trắng trong bịch nilon quấn băng keo màu vàng (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 6.733,5822 gam.

[2] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, thực hiện tội phạm mang tính chất xuyên Quốc gia đi qua nhiều nước (*từ Indonesia – Malaysia – Việt Nam – Campuchia – Việt Nam – Philippin*) số lượng ma túy lớn. Hành vi của bị cáo phạm vào tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với bị cáo cần phải có mức án nghiêm để trừng trị bị cáo và răn đe phòng ngừa chung, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án cao nhất của khung hình phạt là cần thiết.

[3] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt do đó không có căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tòa án nhân dân cấp cao có nhận được Công văn của Lãnh sự quán Indonesia tại Thành phố Hồ Chí Minh xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Như đã phân tích ở trên lượng ma túy bị cáo vận chuyển lớn do đó không thể xem xét đơn của Lãnh sự quán Indonesia tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo R Gunawan. Giữ y án sơ thẩm số 07/2020/HSST ngày 19/03/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi 2017*);

Xử phạt bị cáo **R Gunawan: Tử hình** về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo R Gunawan phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, bị cáo được quyền làm đơn gửi lên Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận***

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thành Văn**